

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 16 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Kim Hoàn

2. Ông Đoàn Văn Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn T** - Sinh ngày 15/5/1980 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ A, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn T (Đã chết) và bà Hoàng Thị H - Sinh năm 1954; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 73/2020/QĐ-TA ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Văn T thời gian 12 tháng. Ngày 16/7/2021 Đào Văn T chấp hành xong. Tính đến ngày phạm tội Đào Văn T chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại Bản án số 230/2005/HSST ngày 15/9/2005 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã xử phạt Đào Văn T 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tại Bản án số 103/2008/HSST ngày 25/8/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã xử phạt Đào Văn T 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Tại Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 về việc đưa người nghiện chất ma túy đi cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Lào Cai

đã quyết định đưa Đào Văn T đi cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng. Đào Văn T đã chấp hành xong các Bản án và Quyết định trên. Tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xoá án tích và xoá tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 07/3/2023, Đào Văn T đang ở nhà tại tổ 12, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Đào Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K7-2935 đi từ nơi ở đến khu vực ngã tư Làng Dạ, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai gặp một người nữ giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng một mình ở ven đường, Đào Văn T hỏi mua ma túy của người nữ giới, Đào Văn T lấy từ túi quần bên trái ra đưa cho người nữ giới này số tiền 300.000 đồng, người nữ giới cầm tiền rồi đưa lại cho Đào Văn T 01 gói giấy bạc màu trắng. Đào Văn T cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi về đến nhà Đào Văn T mở gói ma túy vừa mua được thấy bên trong có cục chất bột khô, màu trắng, Đào Văn T dùng dao lam chia cắt cục ma túy trên thành 03 phần bằng nhau rồi gói lại bên ngoài đều bằng lớp giấy bạc. Sau khi chia xong ma túy, Đào Văn T gói 03 gói ma túy này vào mảnh giấy ăn, cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Đào Văn T lấy 03 gói ma túy trên cầm ở trong lòng bàn tay phải, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K7-2935 đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực đường Cầu Gồ thuộc phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp Công an phường Pom Hán, thành phố Lào Cai yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra Đào Văn T khai nhận đang cất giấu ma túy trên người. Trước sự có mặt của người chứng kiến, Đào Văn T tự mở lòng bàn tay phải giao nộp tổ công tác 01 gói giấy, mở kiểm tra bên trong có 03 gói giấy bạc đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Đào Văn T khai nhận các cục chất bột khô, màu trắng, vón cục là ma túy Heroine của Đào Văn T, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác dẫn giải Đào Văn T cùng vật chứng, phương tiện về trụ sở Công an phường Pom Hán, thành phố Lào Cai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đúng quy định.

Tạm giữ của Đào Văn T: 01 xe mô tô biển kiểm soát 24K7-2935, số khung: RLCM5WP305Y008696, số máy: SM5WP3-08696, xe đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 09/3/2023 xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Mở bì niêm phong thấy bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng giấy, bên trong chứa 03 gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối

lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục trong 03 gói này là 0,10 gam. Trích 0,03 gam từ 0,10 gam để tiến hành giám định. Vật chứng còn lại 0,07 gam hoàn trả cơ quan trung cầu.

Kết luận giám định về ma túy số 74/KL - GĐMT ngày 12/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,10 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Đào Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Văn T về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Đào Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 07/3/2023 Đào Văn T đã có hành vi mua ma túy về mục đích để sử dụng cho bản thân và bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

Công an thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ được của bị cáo Đào Văn T có tổng khối lượng là 0,10 gam Hêrôin. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đào Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Đào Văn T có nhân thân xấu. Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy; bị cáo có 01 tiền sự; ngoài ra bị cáo đã 02 lần bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản và được đưa đi cai nghiện bắt buộc từ năm 2011. Đào Văn T đã chấp hành xong các Bản án và Quyết định trên, tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đào Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là ông Đào Văn Toàn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 0,10 gam Hêrôin, sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,07 gam Hêrôin đã được tái niêm phong cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 24K7 - 2935, số khung: RLCM5WP305Y008696, số máy: SM5WP3 - 08696, xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai chưa làm rõ được chủ sở hữu nên tiếp tục điều tra, xác minh. Khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau xét thấy là phù hợp.

[7] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với người nữ giới đã bán ma túy cho Đào Văn T ngày 07/3/2023 tại khu vực ngã tư Làng Dạ, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, do Đào Văn T không biết tên, tuổi và địa chỉ của người nữ giới này và chỉ có duy nhất lời khai của Đào Văn T nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý xét thấy là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đào Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh giấy, các mảnh giấy bạc và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 4 năm 2023 giữa Công an thành phố Lào Cai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTPLC; CATPLC;
- Chi cục THADSTPLC;
- Cơ quan THAHSCATP;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang